

Hy vọng bài tổng hợp dưới đây của chúng tôi sẽ là nguồn thông tin hữu ích hỗ trợ bạn khi tìm hiểu những vấn đề cơ bản của triết học. Mời bạn theo dõi!

Vấn đề cơ bản của triết học là gì?

Với các ngành hay lĩnh vực nói chung, vấn đề cơ bản đều mang đến nền tảng trong thực hiện nghiên cứu. Qua đó phản ánh với đặc điểm, tính chất xung quanh đối tượng. Triết học cũng như những khoa học khác với thực hiện các nghiên cứu. Khi phải giải quyết rất nhiều vấn đề có liên quan với nhau. Trong đó vấn đề cực kỳ quan trọng tạo ra nền tảng phải được xem xét đầu tiên. Và là điểm xuất phát để giải quyết những vấn đề còn lại xuyên suốt. Tính chất này được gọi là vấn đề cơ bản của triết học.

Trong các nghiên cứu của mình, Ăng ghen cũng chỉ ra đối tượng trở thành vấn đề cơ bản này. Theo đó: “ Vấn đề cơ bản lớn của mọi triết học, đặc biệt là của triết học hiện đại, là vấn đề quan hệ giữa tư duy với tồn tại”.

Có thể nói, càng nghiên cứu sâu, càng thấy được các nghiên cứu phải xoay quanh tư duy và tồn tại. Nói cách khác là vật chất và ý thức trong mối quan hệ tác động qua lại.



Nội dung vấn đề cơ bản của triết học

Rất nhiều câu hỏi như có mấy vấn đề cơ bản của triết học? Nội dung vấn đề cơ bản của triết học gồm gì? Tham khảo thông tin dưới đây để trả lời cho thắc mắc về vấn đề cơ bản của triết học có mấy mặt đã được chúng tôi chia sẻ cực chuẩn:

Vấn đề cơ bản của triết học bao gồm hai mặt, cụ thể:

- Mặt thứ nhất - Bàn thế luận: Trả lời cho câu hỏi giữa ý thức và vật chất, cái nào có trước, cái nào có sau? Và cái nào quyết định cái nào?

Ta có thể giải quyết mặt thứ nhất trong vấn đề cơ bản của triết học dựa trên 3 cách sau:

- Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định đến ý thức

- Ý thức có trước, vật chất có sau, ý thức quyết định đến vật chất
- Ý thức và vật chất tồn tại độc lập với nhau, không quyết định lẫn nhau

Hai cách giải quyết đầu tiên tuy có đối lập nhau về nội dung, tuy nhiên điểm chung của hai cách giải quyết này đều thừa nhận một trong hai nguyên thể (ý thức hoặc vật chất) là nguồn gốc của thế giới. Cách giải quyết một và hai thuộc về triết học nhất nguyên.

Triết học nhất nguyên bao gồm hai trường phái: trường phái triết học nhất nguyên duy vật và trường phái triết học nhất nguyên duy tâm.

Cách thứ ba thừa nhận ý thức và vật chất tồn tại độc lập với nhau, cả hai nguyên thể (ý thức và vật chất) đều là nguồn gốc của thế giới. Cách giải thích này thuộc về triết học nhị nguyên.

- Mặt thứ hai - Nhận thức luận: Con người có khả năng nhận thức được thế giới hay không?

Đại đa số các nhà triết học theo chủ nghĩa duy tâm cũng như duy vật đều cho rằng con người có khả năng nhận thức được thế giới. Tuy nhiên:

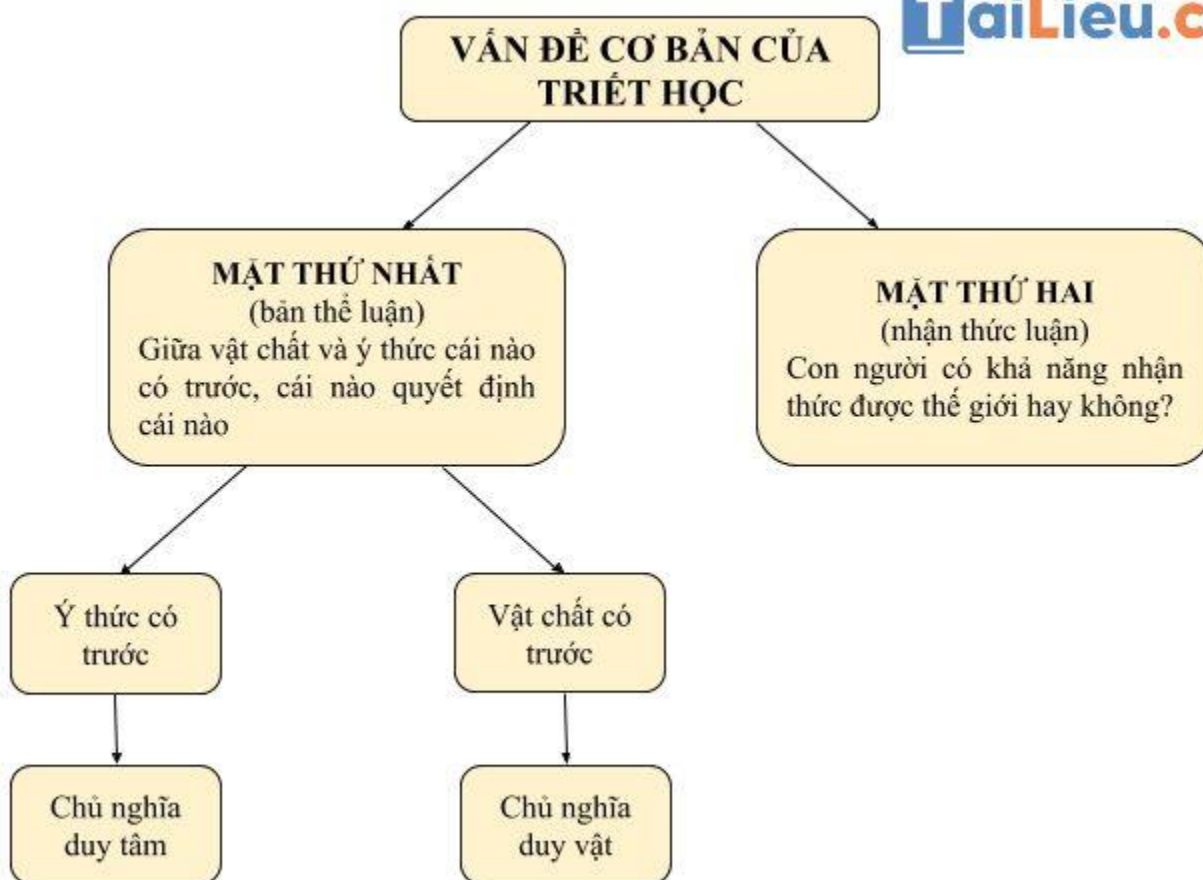
Các nhà triết học duy vật cho rằng, con người có khả năng nhận thức thế giới. Song do vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định đến ý thức nên sự nhận thức đó là sự phản ánh thế giới vật chất vào óc con người. Một số nhà triết học duy tâm cũng thừa nhận con người có khả năng nhận thức thế giới, nhưng sự nhận thức đó là sự tự nhận thức của tinh thần, tư duy. Một số nhà triết học duy tâm khác theo “Bất khả tri luận” lại phủ nhận khả năng nhận thức thế giới của con người.

**Tham khảo thêm:**

- [Mẫu phân tích mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội cực chuẩn](#)
- [Mẫu phân tích nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh chuẩn nhất](#)
- [Hiện thực khách quan là gì? Nguyên tắc và yếu tố của hiện thực khách quan](#)

Vẽ sơ đồ vấn đề cơ bản của triết học

Tham khảo mẫu sơ đồ vấn đề cơ bản của triết học sau:



Phân tích vấn đề cơ bản của triết học

Tham khảo mẫu trình bày vấn đề cơ bản của triết học dưới đây:

Chủ nghĩa duy tâm lý luận về "vấn đề cơ bản của triết học"

Chủ nghĩa duy tâm chính là trường phái triết học xuất phát từ quan điểm bản chất của thế giới chính là ý thức. Ý thức là tính thứ nhất còn vật chất là tính thứ hai, ý thức sẽ quyết định vật chất. Chúng có nguồn gốc nhận thức và nguồn gốc xã hội, sự xem xét phiến diện, tuyệt đối hóa một mặt, một đặc tính nào đó ở trong quá trình nhận thức. Đồng thời nó cũng gắn liền với lợi ích của giai cấp, tầng lớp áp bức bóc lột nhân dân lao động.

Ở mặt khác thì chủ nghĩa duy tâm và tôn giáo cũng có mối quan hệ khá mật thiết với nhau để cùng tồn tại và phát triển. Chủ nghĩa duy tâm tồn tại 02 hình thức cơ bản là duy tâm chủ quan và duy tâm khách quan. Với chủ nghĩa duy tâm chủ quan thừa nhận tính thứ nhất của ý thức con người, khẳng định mọi sự vật hay hiện tượng chỉ là phức hợp của cảm giác cá nhân mà thôi. Đại biểu là Gioócgior Béccli - nhà triết học duy tâm chủ quan, vị linh mục người Anh.

Trong triết học của ông có chứa khá nhiều những tư tưởng huyền bí, đối lập với chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa vô thần Theo đó ông dựa vào quan điểm của những nhà duy danh luận thời trung cổ để khẳng định vật chất không thể tồn tại khách quan mà chỉ tồn tại ở những vật thể riêng rẽ, cụ thể.

Còn với triết học của Béccli, ông đưa ra một mệnh đề triết học nổi tiếng “vật thể trong thế giới quanh ta chính là sự phức hợp của các cảm giác”. Cụ thể cái bàn không phải là một vật thể hữu hình mà đó chính là do mắt ta nhìn thấy nó có màu sắc, hình khối...



Chủ nghĩa duy vật lý luận về "vấn đề cơ bản của triết học"

Hoàn toàn trái ngược với chủ nghĩa duy tâm thì chủ nghĩa duy vật lại là trường phái triết học xuất phát từ quan điểm bản chất của thế giới chính là vật chất. Vật chất là tính thứ nhất và ý thức là tính thứ hai, vật chất có trước và quyết định ý thức. Chúng có nguồn gốc từ sự phát triển của khoa học và thực tiễn, thường gắn liền với lợi ích của giai cấp cũng như các lực lượng tiến bộ ở trong lịch sử.

Bên cạnh đó thì nó cũng là quá trình đúc kết những gì khái quát nhất để phản ánh được những thành tựu và con người đạt được trong các giai đoạn lịch sử khác nhau. Có thể nói chủ nghĩa duy vật là một hình thức của sự thực hữu luận với quan niệm rằng thứ duy nhất được coi là tồn tại chính là vật chất. Mọi sự vật đều có cấu tạo từ vật chất và mọi hiện tượng đều là kết quả của những tương tác vật chất.

Từ khi ra đời cho đến nay thì chủ nghĩa duy vật đã trải qua 03 giai đoạn chính là chủ nghĩa duy vật chất phác, chủ nghĩa duy vật siêu hình và chủ nghĩa duy vật biện chứng. Trong đó chủ nghĩa duy vật chất phác ra đời từ thời cổ đại ở Ấn Độ, Trung Quốc và Hy Lạp. Hình thức thứ hai thì thể hiện khá rõ ở các nhà triết học từ thế kỷ XV - XVIII. Tuy nó có tính chất thừa kế những quan điểm của chủ nghĩa duy vật chất phác nhưng nó là có sự phát triển nhiều hơn thời kỳ này đạt được nhiều thành tựu đáng khâm phục. Mãi cho đến năm 40 của thế kỷ XIX thì chủ nghĩa duy vật biện chứng mới ra đời và C.Mác và Ăngghen chính là những người xây dựng và Lênin là người hoàn thiện và bổ sung.

Vai trò của triết học đối với đời sống xã hội

Vai trò của triết học ở trong đời sống xã hội sẽ được thể hiện qua các chức năng của triết học. Cụ thể triết học có rất nhiều chức năng khác nhau, nhưng quan trọng nhất vẫn là chức năng thế giới quan và phương pháp luận.

Chức năng thế giới quan

Thế giới quan đóng một vai trò quan trọng đối với đời sống của mỗi con người, mỗi giai cấp hay mỗi cộng đồng. Chúng giúp cho con người nhận thức được đúng nhất bản chất của mỗi sự vật, sự việc. Và đặc biệt các hoạt động của con người thường bị chi phối bởi một thế giới quan nhất định nào đó.

Khi được thế giới quan khoa học hướng dẫn cụ thể, con người sẽ luôn xác định được đúng mối quan hệ giữa họ với đối tượng. Từ cơ sở đó mà họ có thể nhận thức được đúng quy luật vận động của đối tượng, giúp xác định rõ phương hướng, mục tiêu và cách thức hoạt động của mỗi con người.

Ngược lại nếu như một thế giới quan không khoa học hướng dẫn thì con người đương nhiên cũng sẽ không xác định được đúng mục tiêu mình mong muốn là gì? Phương hướng hay cách thức hoạt động ra sao? Từ đó khiến cho các hoạt động sẽ không đạt được kết quả như mong muốn.

Chức năng phương pháp luận

Phương pháp luận chính là một hệ thống những quy tắc được đúc rút ra từ quy luật của thế giới khách quan. Đây cũng là một cơ sở vô cùng quan trọng cho phương pháp nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó việc hoàn thiện phương pháp luận còn giúp cho các nhà khoa học nghiên cứu, tìm ra những cách tiếp cận mới để xác định được đúng phương hướng. Giúp nâng cấp và cải cách cho thế giới. Hiện nay phương pháp luận được chia ra thành 03 bậc chính đó là:

- Phương pháp luận ngành
- Phương pháp luận chung
- Phương pháp luận chung nhất



Hy vọng bài viết trên đã giúp bạn tìm hiểu triết học và vấn đề cơ bản của triết học cũng như các thông tin quan trọng khác. Cảm ơn các bạn đã theo dõi bài viết!